TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2019/DS-ST
Ngày: 28/11/2019
V/v tranh chấp Đòi lại tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Liêng Thị Hồng Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Thanh Long

2. Ông Nguyễn Thanh Hải

- ***Thư ký phiên tòa***: bà Đinh Thanh Thảo, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, thành phố Cần Thơ

Ngày 28 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, thành phố Cần Thơ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 85/2019/TLST-DS ngày 12 tháng 7 năm 2019 về việc tranh chấp Đòi lại tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 116/2019/QĐST-DS ngày 02 tháng 10 năm 2019, giữa các đương sự :

Nguyên đơn: ông **Nguyễn Hoàng Q**, sinh năm 1981, địa chỉ: ấp A, xã L, huyện P, thành phố Cần Thơ – Có mặt.

Bị đơn: bà **Đặng Thị Bạch H** (H Chị, H Lớn), sinh năm 1959, địa chỉ: X ấp T, xã L, huyện P, thành phố Cần Thơ – Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: bà Trương Thị L, địa chỉ: ấp B, xã L, huyện P, thành phố Cần Thơ – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn – ông Nguyễn Hoàng Q trình bày: ông có nhờ bà Đặng Thị Bạch H đứng tên chơi giùm 02 phần hụi do bà Trương Thị L làm chủ hụi như sau:

- Hụi 1.000.000 đồng/tháng mở ngày 30/5/2017 âl, gồm 24 phần, tham gia 01 phần, ông Q đưa tiền cho bà H đóng được 10 lần.

- Hụi 300.000 đồng/tháng mở ngày 30/7/2017 âl, gồm 19 phần, tham gia 01 phần, ông Q đưa tiền cho bà H đóng được 07 lần.

Đến ngày 30/02/2018 âl, giữa bà H và bà L phát sinh mâu thuẫn nên hai bên không tiếp tục chơi hụi, bà H cũng ngưng nhận tiền hụi của ông và không đồng ý trả lại tổng số tiền 02 phần hụi đã nhận là 12.100.000 đồng. Nay ông Q khởi kiện yêu cầu bà H trả cho ông số tiền 12.100.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Theo đơn khởi kiện ngày 03/7/2018 ông Nguyễn Hoàng Q yêu cầu bà Đặng Thị Bạch H trả số tiền 12.100.000 đồng do chơi hụi giùm ông. Tòa án nhân dân huyện P đã thụ lý vụ án "tranh chấp Hụi" để giải quyết, tuy nhiên, nguyên đơn, bị đơn không có giao dịch, hợp đồng hụi giữa chủ hụi và hụi viên nên Hội đồng xét xử xác định lại quan hệ pháp luật là Đòi lại tài sản.

[2] Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng về việc mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vào ngày 23/8/2019, ngày 30/9/2019 nhưng bà H, bà L đều vắng mặt nên vụ án không hòa giải được. Tòa án đưa vụ án ra xét xử, triệu tập bà H, bà L tham gia phiên tòa ngày 24/10/2019, ngày 28/11/2019 nhưng bà H, bà L không đến tham dự nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[3] Theo ông Q trình bày năm 2017 giữa ông và bà H thỏa thuận bà H chơi giùm ông hai phần hụi do bà Trương Thị L làm chủ hụi (có lập giấy xác nhận chơi hụi giùm ngày 18/5/2018). Tại biên bản ngày 04/6/2018 do Tổ hòa giải ấp T lập tại nhà bà Trương Thị L ghi nhận "bà H có chơi 4 chưng hụi", trong đó 02 phần hụi đã hốt thuộc dây hụi mở ngày 25/8/2016, dây hụi mở ngày 25/02/2017, còn lại 02 phần hụi "sống" thuộc dây hụi mở ngày 30/5/2017 và dây hụi mở ngày 30/7/2017. Như vậy, lời trình bày của nguyên đơn về hai phần hụi do bà H tham gia giùm ông là có cơ sở.

[4] Tại biên bản hòa giải ngày 16/6/2018 của Tổ hòa giải ấp T, bà H cho rằng chỉ chơi hụi giùm nên không đồng ý trả lại số tiền đã đóng và yêu cầu ông Q khởi kiện bà L. Tuy nhiên, giữa bà L và ông Q không có giao dịch hụi, còn bà H thừa nhận có chơi hụi giùm ông Q, số tiền hụi đã đóng tính đến ngày 30/02/2018 âl là 12.100.000 đồng. Bà H được lợi về tài sản với số tiền hụi đã đóng này thì phải có trách nhiệm hoàn trả lại cho ông Q. Đối với giao dịch hụi giữa bà H và bà L nếu có tranh chấp về việc cấn trừ tiền hụi của 02 phần hụi sống với 02 phần hụi đã hốt thì đương sự có quyền khởi kiện thành vụ án khác.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm, bị đơn phải chịu án phí có giá ngạch 5% tương ứng nghĩa vụ trả tiền nhưng do là người 60 tuổi nên được miễn án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 166 Bộ luật dân sự, khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc bà Đặng Thị Bạch H có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Hoàng Q số tiền 12.100.000 đồng (Mười hai triệu một trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất 10%/năm tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Án phí dân sự sơ thẩm: miễn án phí cho bị đơn. Nguyên đơn được nhận lại số tiền 302.500 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số 001274 ngày 12/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Liêng Thị Hồng Hoa

Nơi nhận :
- Các đương sự;
- TAND Tp. Cần Thơ;
- VKSND H. P;
- THADS H. P;
- Lưu (HS - 2b).